

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B- SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2019/QĐST- DS

B, ngày 15 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC YÊN, TỈNH SƠN LA

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm

-Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Phi Hoàn; Bà Nguyễn Thị Tuyết.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 465, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2, 8 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2019/TLDS –TC ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đặng Ngọc T, địa chỉ B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Mùi Văn Đ, địa chỉ tiểu khu 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Mùi Văn Đ có trách nhiệm thanh toán cho ông Đặng Ngọc T với số tiền cả gốc và lãi là: 221.246.150đ (*Hai trăm hai mươi một triệu, hai trăm bốn mươi sáu ngàn, một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Trường hợp bên trả nợ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền chậm trả, lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS năm 2015 là 20%/ năm.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Mùi Văn Đ phải chịu: 11.062.000đ (*mười một triệu, không trăm sáu mươi hai ngàn đồng*) án phí DSST.

- Hoàn trả lại cho ông Đặng Ngọc T số tiền: 4.900.000đ (*Bốn triệu chín trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0002443 ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Văn Thắm